TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HSPT
Ngày: 24-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Văn Năm**

Các Thẩm phán:

1/ Ông **Lê Thành Tân**

2/ Bà **Nguyễn Thị Tư**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Tô Thị Út** – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa***: Ông **Huỳnh Minh Trung** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/HSPT ngày 10/01/2020 đối với các bị cáo Mai Trần Phúc V, Ngô Hoàng T. Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1/ **Mai Trần Phúc V**, sinh ngày: 20/10/2001. Nơi cư trú: ấp QH, xã TQT, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 11/12; con ông Mai Thành T và bà Trần Ngọc L; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ Ngô Hoàng T, sinh ngày 14/4/2002. Nơi cư trú: ấp AH3, xã TAH, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Ngọc T; Tiền sự: ngày 21/12/2018 bị Công an thị trấn Cái Nhum xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 750.000đ, đã nộp phạt xong; Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo:

1. Ông **Mai Thành T**, sinh năm: 1976 (cha ruột của bị cáo V). Có mặt.

Nơi cư trú: ấp QH, xã TQT, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông **Ngô Văn T**, sinh năm: 1971 (cha ruột của bị cáo T). Có mặt.

Nơi cư trú: ấp AH3, xã TAH, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/5/2019 T điều khiển xe về ngang địa phận ấp TB, xã TL, huyện Mang Thít, phát hiện có 01 cây mai vàng gần mé kênh của bà Lê Thị H không ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp, T chạy xe về gặp Mai Trần Phúc V đến nhà chơi nên T rủ V đi trộm cây mai vàng thì V đồng ý.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe môtô 64FC-3928 chở V và đem theo dụng cụ gồm: 01 cây kéo cắt kiểng, 01 cây sứa, 01 cây suổng, 02 chiếc đèn pin đội đầu đến chỗ cây mai lúc nãy, T dùng cây sứa cắt 05 nhánh mai, dùng suổng đào đất bứng cây mai; V thì ngồi trên xe cách chỗ T khoảng 10m làm nhiệm vụ cảnh giới. Lúc này lực lượng công an huyện Mang Thít tuần tra phát hiện và bắt quả tang T và V đang thực hiện hành vi trộm cắp, đồng thời thu giữ toàn bộ vật chứng. Qua làm việc T và V thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Kết luận định giá: 01 cây mai vàng 04 tuổi, có 01 thân và 05 nhánh, thân nằm xiên, chiều cao từ gốc đến đỉnh nhánh mai cao nhất là khoảng 67cm, bề hoành thân mai ở gốc khoảng 30cm tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 2.000.000đ.

Trong quá trình điều tra, bị cáo V còn khai nhận vào khoảng 21 giờ ngày 01/5/2019, bị cáo V, T và Nguyễn Văn H đến nhà của Nguyễn Minh T cùng rủ nhau đi soi ếch. Lúc này V qua nhà anh Nguyễn Long G mượn 2 xe môtô biển số 64H3-3877 và 01 xe môtô (không rõ biển số). Sau đó Ngô Hoàng T điều khiển xe môtô Nouvo (không rõ biển số) chở Nguyễn Văn H đến khu vực đất ruộng thuộc ấp An Hòa A, xã Chánh An, huyện Mang Thít để soi ếch. V và T soi chung một

hướng, T và H đi soi chung một hướng. Đến khoảng 01 giờ ngày 02/5/2019 thì T đi vào bờ chuối cặp đường huyện 33 ngồi, còn V cầm đèn pin đi cặp theo đường huyện 33, thì phát hiện 03 cây mai vàng trước nhà ông Trần Công T, V đi vào nhổ 03 cây mai để xuống đất rồi trở lại kêu T đến phụ khiêng 03 cây mai đem đi cất giấu thì T đồng ý. T ở bên ngoài lộ đợi còn V đi vào sân khiêng 03 cây mai vàng đem ra để cặp lề lộ, lúc đó T đi lại phụ khiêng 01 cây còn V khiêng 02 cây đem giấu vào bụi chuối cặp lề lộ. Sau đó V điều khiển môtô chở T ngồi sau ôm 02 cây mai và để trên xe môtô 01 cây mai đem ra phía sau Trung tâm văn hóa huyện Mang Thít cất giấu vào bụi cỏ cặp hàng rào. V và T tiếp tục trở lại chổ ấp An Hòa A, xã Chánh An tiếp tục đi soi ếch, đến khoảng 04 giờ cùng ngày thì V chạy xe chở H về nhà của T ngủ, còn T và T đi về sau.

Đến khoảng 18 giờ ngày 03/5/2019, V bán 03 cây mai vàng cho Lê Tài P với giá 1.000.000đ, trả nợ cho Phạm Công L số tiền 700.000đ còn lại 300.000đ tiêu xài cá nhân. Qua làm việc thì V và T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ vật chứng là 03 cây mai vàng.

Kết luận định giá: 01 cây mai vàng có bề hoành thân mai 34cm, chiều cao 54cm, 01 cây mai vàng có bề hoành thân mai 33cm, chiều cao 58cm và 01 cây mai vàng có bề hoành thân mai 29cm, chiều cao 23cm, 03 cây mai vàng đã cắt cành tạo dáng không còn lá tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 4.300.000đ.

Tại bản án sơ thẩm số: 36/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xử phạt các bị cáo Mai Trần Phúc V 06 tháng tù và xử phạt bị cáo Ngô Hoàng T 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án về tội: Trộm cắp tài sản.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS.HMT ngày 10/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm tăng hình phạt tù đối với bị cáo Mai Trần Phúc V và không cho bị cáo Ngô Hoàng T hưởng án treo.

Ngày 22/4/2020 các bị cáo T, V có đơn xin từ chối luật sư bào chữa chỉ định cho các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long giữ nguyên quyết định kháng nghị, đề nghị xử tăng hình phạt tù đối với bị cáo Mai Trần Phúc V và không cho bị cáo Ngô Hoàng T hưởng án treo do án sơ thẩm tuyên xử các bị cáo chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây

ra. Trong tình hình tội phạm diễn ra ngày càng phức tạp và gia tăng như hiện nay, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 ; điểm g khoản 1 Điều 52 ; Điều 58 ; Điều 17 ; Điều 91 ; Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo V mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 ; Điều 58 ; Điều 17 ; Điều 91 ; Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo T mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mang Thít, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Mai Trần Phúc V, Ngô Hoàng T thừa nhận đã trộm cắp tài sản như nội dung án sơ thẩm đã xử là đúng. Các bị cáo thống nhất với án sơ thẩm đã xử các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi xử sơ thẩm, các bị cáo không kháng cáo.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo ở cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu thể hiện trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của người khác, gây mất trật tự địa phương. Vụ trộm cắp tài sản vào ngày 02/5/2019 bị cáo V là người giữ vai trò chính cùng bị cáo T trộm cắp 03 cây mai của nhà ông Trần Công T, trong vụ án này V là người trực tiếp vào nhổ 03 cây mai, còn T ở bên ngoài đợi V; khi V nhổ xong 03 cây mai thì kêu T vào phụ khiêng mai chở về cất giấu. Ngoài ra bị cáo V còn thực hiện vụ trộm cắp tài sản với bị cáo T ở vai trò giúp sức vào ngày 14/5/2019. Bị cáo V phạm tội 02 lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, án sơ thẩm xử bị cáo V mức án thấp hơn bị cáo T là chưa phù hợp với vai trò của từng bị cáo. Đối với bị cáo T có nhân thân không tốt, có tiền

sự bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa nên án sơ thẩm cho bị cáo T hưởng án treo là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó cần phải sửa án, tuyên phạt bị cáo V mức án cao hơn nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung; đối với bị cáo T có nhân thân xấu nên không cho hưởng án treo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người hữu dụng sau này. Do đó chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít. Sửa án sơ thẩm.

[4] Các bị cáo bị kháng nghị nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít. Sửa bản án sơ thẩm số: 36/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 12; Điều 17; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Mai Trần Phúc V:** 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 12; Điều 17; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Hoàng T:** 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành bản án.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND+ VKSNDCC: 2;
-VKSNDTC: 1;
-VKSND TVL: 1;
-TA+Chi cục THADS HMT: 2;
-SỞ TƯ PHÁP: 1,
-PHÒNG HS CATVL: 1;
-UBND xã TQT, HVL: 1;
-UBND xã TAH, HMT: 1;
-Bị cáo: 2;
-TTG: 1;
-Lưu hồ sơ vụ án: 4.

Lâm Văn Năm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tư **Lê Thành Tân** **Lâm Văn Năm**